

CTCP Tập đoàn GELEX – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ: MUA

Giá mục tiêu: 48,800

Upside: +21%

CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG 2025

Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Chỉ tiêu	Doanh thu	% YoY	Lợi nhuận trước thuế	% YoY
Kế hoạch kinh doanh 2026	44,712	+13%	3,615	-22%
Dự phóng 2026 của BSC báo cáo trước	41,080	+4%	4,340	-6%
Chênh lệch giữ kế hoạch so với dự phóng	9%		-17%	

1. Mạng thiết bị điện đẩy mạnh nghiên cứu đầu tư R&D, dây chuyền giúp sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, sản phẩm xanh. Áp dụng quản trị tiên tiến, tự động hóa, chuyển đổi số giúp tăng năng suất.

2. Mạng vật liệu xây dựng đã triển khai tái cấu trúc bộ máy toàn diện trong năm 2025, đưa các công ty thành viên cùng ngành hàng về các tổng công ty, qua đó tối ưu các hoạt động từ mua sắm nguyên vật liệu, sản xuất và phân phối bán hàng.

3. Mạng bất động sản nhà ở: VGC tập trung đẩy mạnh các dự án NOXH. GEL sẽ hợp tác với Frasers Property để triển khai dự án ANMaison Hải Phòng 19ha và hai dự án quy mô 113ha tại Đồng Nai. Nghiên cứu mở rộng quỹ đất sạch tại đô thị lớn, ưu tiên khu vực lõi gần với TOD (Hà Nội, Hải Phòng, TP.HCM, Đồng Nai).

4. Mạng bất động sản khu công nghiệp:

- VGC đẩy mạnh đầu tư các dự án đã được cấp chủ trương đầu tư như KCN Tây Phố Yên 499ha, KCN Phù Ninh 409 ha.
- PXL đang làm việc với các đơn vị tư vấn quốc tế và một số đối tác chiến lược để phát triển KCN hiệu quả nhất, ưu tiên thu hút khách hàng công nghệ cao như trung tâm dữ liệu.

Đối với rủi ro lãi suất, biến động giá nguyên vật liệu. Công ty đã xây dựng nhiều kịch bản để chủ động ứng phó và sẽ cố gắng giữ biên lợi nhuận gộp ổn định trong năm 2026. Ngoài ra, trong thời gian tới, GEX thực hiện dự án mới sẽ ưu tiên rủi ro thấp với yêu cầu vốn phù hợp, không quá cao.

KQKD	2024	2025	2026F	2027F
Doanh thu thuần	33,752	39,519	43,081	45,844
Lợi nhuận gộp	6,762	8,429	9,147	9,931
LNST-CDTS	1,631	1,475	1,201	1,296
EPS	1,898	1,635	1,331	1,436

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

Trung tâm phân tích BSC

Nguyễn Dân Trường

(Chuyên viên phân tích)

truongnd@bsc.com.vn

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,100

Cổ phiếu LH (Triệu): 902.4

Vốn hoá (Tỷ VND): 36,547

Thanh khoản 30n (Triệu): 7.95

Sở hữu nước ngoài: 7.1%

Mở tài khoản



Ngoài ra, công ty chưa có kế hoạch tham gia đấu giá cổ phần thoái vốn VGC của Bộ Xây Dựng (38.58%).

Lợi nhuận sơ bộ Q1/2026

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt trên 700 tỷ đồng, tăng 10% YoY (hoàn thành 19% kế hoạch năm và 17% dự phóng của BSC). Trong đó, phần lớn các công ty con đều vượt kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế ở VGC ước đạt 395 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ (vượt 40% kế hoạch nội bộ).

Phân phối lợi nhuận năm 2025: cổ tức tiền mặt 8% (đã trả trong Q3/2025) và cổ tức cổ phiếu 25% (năm trước: cổ tức tiền mặt 5%, cổ tức cổ phiếu 5%).

Phát hành cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn cổ phần với tỷ lệ 20%. Như vậy, sau khi chia cổ tức cổ phiếu và cổ phiếu thưởng, vốn điều lệ của GEX tăng 4,061 tỷ đồng, từ 9,024 tỷ đồng lên 13,085 tỷ đồng, giúp tăng cường năng lực tài chính của công ty.

Đánh giá của BSC

BSC cho rằng lợi nhuận trước thuế kế hoạch của GEX thấp hơn 17% so với kỳ vọng trước đó do:

- Công ty gia tăng vay nợ.** Trong 27/03, GEX đã công bố khoản vay hợp vốn trị giá 200 triệu USD (~ 5,300 tỷ đồng), như vậy tổng nợ vay ngân hàng của tập đoàn có thể tăng thêm 18% so với cuối năm 2025. Trong khi các dự án lớn mà GEX đầu tư trong thời gian tới gồm BĐS nhà ở, hạ tầng sân bay sẽ cần nhiều thời gian để đi vào hoạt động.
- Khách sạn Fairmont Ha Noi đi vào hoạt động sẽ tăng chi phí lãi vay và khấu hao.** Dự kiến đến năm 2028 khách sạn này đạt điểm hòa vốn.
- Một số khoản lợi nhuận bất thường đến từ hoạt động đầu tư tài chính** không được đưa vào kế hoạch năm nay.

BSC điều chỉnh giảm -20% dự phóng lợi nhuận năm 2026 trong báo cáo này do tăng chi phí lãi vay, tăng khấu hao ở khách sạn Fairmont. Bên cạnh đó, chúng tôi điều chỉnh giảm 8% giá mục tiêu do môi trường lãi suất đã tăng cao hơn năm 2025.

Kế hoạch và thực hiện của GEX hằng năm (tỷ đồng)

	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026F
Doanh thu kế hoạch	19,600	28,540	36,000	37,457	32,303	37,600	44,712
LNTT kế hoạch	975	1,285	2,618	1,272	1,921	3,041	3,615
Doanh thu thực tế	17,949	28,578	32,089	29,998	33,752	39,519	43,044
LNTT thực tế	1,197	2,057	2,081	1,397	3,613	4,636	4,134
% doanh thu thực tế/KH	92%	100%	89%	80%	104%	105%	96%
% LNTT thực tế/KH	123%	160%	79%	110%	188%	152%	114%

Nguồn: GEX, số liệu 2026 do BSC dự phóng

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 48,800
Upside: +21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,100
Cổ phiếu LH (Triệu): 902.4
Vốn hoá (Tỷ VND): 36,547
Thanh khoản 30n (Triệu): 7.95
Sở hữu nước ngoài: 7.1%

TRIỂN VỌNG KINH DOANH NĂM 2026 – 2027:

1. Mạng thiết bị điện (GEE): Dư địa tăng thị phần lớn, hưởng lợi mạnh từ chính sách nội địa hóa

- Thị phần CADIVI tại khu vực phía Bắc hiện đạt khoảng 18%, vẫn còn nhiều dư địa tăng trưởng so với mức 60% tại khu vực phía Nam với lợi thế cạnh tranh đến từ chất lượng sản phẩm, phù hợp nhu cầu và giá cả cạnh tranh. Ngoài ra, EVN sẽ đẩy mạnh đầu tư lưới điện sau hai năm trì hoãn, nhằm bắt kịp tiến độ của Quy hoạch điện VIII.
- Một điểm nhấn quan trọng khác, GEE đã tự chủ công nghệ sản xuất máy biến áp 500KV – 3x300MVA (Việt Nam đang phụ thuộc hoàn toàn nhập khẩu), giúp công ty mở rộng thị phần trong phân khúc hạ tầng điện công nghiệp. Ngoài ra, dự thảo nghị định về phát triển công nghiệp chế tạo trong điện lực đang đề xuất yêu cầu **tỷ lệ nội địa hóa tối thiểu 60%** và **ưu tiên nhà thầu trong nước** cho các dự án quan trọng cấp quốc gia. Nếu chính thức ban hành, chính sách này sẽ tạo động lực tăng trưởng bền vững cho GEE từ năm 2026 trở đi ([tham khảo](#)), BSC sẽ cập nhật thêm khi có thông tin.

2. Mạng VLXD (VGC): Biên lợi nhuận gộp hồi phục và tái cấu trúc hướng đến tối ưu

- Ngày 03/02/2026, theo Quyết định 228/QĐ-BCT, Việt Nam áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với sản phẩm kính nổi trắng nhập khẩu từ Indonesia và Malaysia với mức thuế từ 15–63%. Theo ước tính của BSC, với việc áp dụng thuế chống bán phá giá, biên lợi nhuận gộp của mảng kính VGC có thể phục hồi từ mức -5,3% trong năm 2025 lên khoảng dương 8%, 10% và 12% lần lượt trong các năm 2026, 2027 và 2028.
- Ngoài ra, VGC đang tái cấu trúc lại các công ty con, tinh gọn bộ máy, giảm chồng chéo, tập trung hoạt động mua nguyên vật liệu chung với giá chiết khấu tốt hơn, ...). BSC kỳ vọng tỷ lệ chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp trên doanh thu của mảng này sẽ còn 15.2% (2025) và 14.7% (2026) từ mức 15.5% năm 2024.

3. Mạng BĐS KCN (VGC, PXL, Titan Hải Phòng): Hạ tầng và chính sách tạo cơ hội thu hút FDI

- Ngày 19/12/2025, chính phủ đồng loạt khởi công hơn 234 dự án trên cả nước, góp phần giảm chi phí logistics trong tương lai, nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam. Bên cạnh các chính sách trước đó, chính phủ cũng đang nghiên cứu nghị quyết về kinh tế vốn đầu tư nước ngoài nhằm tăng cường thu hút FDI trong chu kỳ mới.
- Hiện tại, VGC đang vận hành 11 KCN tập trung ở phía Bắc với diện tích thương phẩm còn lại ước tính đạt 707 ha và đang xây dựng thêm 6 KCN mới - bổ sung khoảng 1,474 ha đất thương phẩm trong tương lai (gấp đôi diện tích đang có). PXL sẽ đẩy nhanh triển khai giai đoạn 1 dự án KCN Long Sơn 300ha (tổng dự án là 850 ha).

Bảng tóm tắt dự phóng chính

	Đơn vị	2025	2026F	%YoY 2026	2027F	%YoY 2027	Nhận xét
Doanh thu	Tỷ VND	39,519	43,081	9%	45,844	6%	
Lợi nhuận gộp	Tỷ VND	8,429	9,147	9%	9,931	9%	
LNST-CĐTTS	Tỷ VND	1,475	1,201	-19%	1,296	8%	LNST-CĐTTS 2026 giảm 20% so với báo cáo trước do điều chỉnh tăng chi phí lãi vay.

Nguồn: GEX, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	48,800
Upside:	+21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	40,100
Cổ phiếu LH (Triệu):	902.4
Vốn hoá (Tỷ VND):	36,547
Thanh khoản 30n (Triệu):	7.95
Sở hữu nước ngoài:	7.1%

VGC đang phát triển 6 KCN mới, bổ sung khoảng 1,474 ha đất thương phẩm trong tương lai.

Khu công nghiệp	Vị trí hành chính cũ	Tổng diện tích (ha)	Diện tích thương phẩm (ha)	Diện tích thương phẩm còn lại (ha)	Tỷ lệ diện tích còn lại	Tỷ lệ lợi ích của VGC
Các khu công nghiệp đang vận hành						
Yên Mỹ	Hưng yên	280	204	122	40%	60%
Yên Phong II C	Bắc Ninh	219	148	59	40%	100%
Thuận Thành I	Bắc Ninh	250	214	200	~95%	100%
Phú Hà I	Phú Thọ	350	273	54	20%	100%
Tiền Hải	Thái Bình	293	191	19	10%	100%
Phong Điền	Huế	284	217	173	80%	100%
Hải Yên	Quảng Ninh	182	137	77	56%	100%
Đông Mai	Quảng Ninh	167	126	3	2%	100%
Yên Phong MR	Bắc Ninh	314	227	-	100%	100%
Tiên Sơn	Bắc Ninh	332	255	-	0%	100%
Yên Phong	Bắc Ninh	345	259	-	0%	100%
Tổng		3,016	2,251	707	31%	
Các khu công nghiệp đang phát triển mới						
Dốc đá trắng	Khánh Hòa	288	216	Đang xây dựng	N/A	60%
Sông Công II GD 2	Thái Bình	296	222	Đang xây dựng	N/A	51%
Trần Yên	Yên Bái	255	191	Đang xây dựng	N/A	100%
Tây Phố Yên GD 1	Thái Nguyên	500	375	Được chấp thuận chủ trương đầu tư	N/A	51%
KCN số 1 GD 1	Hưng Yên	216	162	Được chấp thuận chủ trương đầu tư	N/A	51%
Phù Ninh	Phú Thọ	409	307	Được chấp thuận chủ trương đầu tư	N/A	51%
Tổng		1,964	1,474		N/A	

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 48,800
Upside: +21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,100
Cổ phiếu LH (Triệu): 902.4
Vốn hoá (Tỷ VND): 36,547
Thanh khoản 30n (Triệu): 7.95
Sở hữu nước ngoài: 7.1%

DỰ PHÓNG 2026 - 2027

Năm 2026: Doanh thu và LNST-CĐTS lần lượt đạt **43,081 tỷ VND (+9% YoY)** và **1,201 tỷ VND, giảm 19% YoY và giảm 7% YoY nếu loại bỏ khoản bất thường trong năm 2025.**

- Doanh thu thiết bị điện đạt 26,877 tỷ đồng, +7% YoY nhờ Evin thúc đẩy đầu tư hạ tầng lưới điện theo quy hoạch điện 8.
- Doanh thu hạ tầng điện, nước đạt 1,736 tỷ đồng, +34% YoY với nhà máy nước Sông Đà tăng công suất 300,000 m3/ngày.
- Doanh thu khác gồm cho thuê khách sạn, nhà ở xã hội đạt 1,829 tỷ đồng, +204% YoY. Trong đó, khách sạn Fairmont đi vào hoạt động và dự án NOXH Kim Chung bàn giao vào quý 4.
- Chi phí tài chính đạt 2,319 tỷ đồng, +31% YoY do công ty tăng cường vay nợ ngoại tệ và lãi vay liên quan đến khách sạn Fairmont không còn được vốn hóa.

Năm 2027: Doanh thu và LNST-CĐTS đạt **45,844 tỷ VND (+6% YoY), 1,296 tỷ VND (+8% YoY).**

- Doanh thu mảng thiết bị điện đạt 28,870 tỷ đồng, +7% YoY.
- Doanh thu mảng VLXD đạt 9,771 tỷ đồng, +9% YoY nhờ thị trường bất động sản phục hồi trở lại và thuế chống bán phá giá kính xây dựng bắt đầu có hiệu quả.

Chúng tôi điều chỉnh giảm 19% dự phóng LNST-CĐTS năm 2026 so với báo cáo trước do:

- Dự án khách sạn Fairmont hoạt động sớm hơn dự kiến 1 năm, làm tăng chi phí lãi vay và khấu hao.
- Công ty đã vay thêm 200 triệu USD trong quý 1/2026, trực tiếp tăng chi phí lãi vay và lỗ tỷ giá.

ĐỊNH GIÁ

Chúng tôi giảm 8% giá mục tiêu năm 2026 từ mức 53,200 đồng/CP xuống mức 48,800 đồng/CP với các giả định sau:

1. Điều chỉnh tăng WACC từ 10.7% lên mức 11.6% và các BĐS đầu tư có mức cap rate từ 6% lên 9% do **môi trường lãi suất đã tăng cao hơn so với năm 2025.**
2. **Định giá mảng VLXD tăng 50% định giá từ 8,300 tỷ đồng lên 12,482 tỷ đồng,** với giả định thuế chống bán phá giá kính xây dựng giúp tăng biên gộp mảng này 2 điểm % và tái cơ cấu doanh nghiệp giúp giảm 0.7 điểm% tỷ lệ SGA/doanh thu.
3. **Bổ sung 2,800 tỷ đồng giá trị sổ sách của 2 công ty con** là Titan Hải Phòng (BDS KCN) và FIH (dự án nhà ở thương mại 226 Lê Lai, Hải Phòng). Trong Q1/2026, GEL hoàn thành huy động 2,800 tỷ đồng từ IPO để góp vốn 2 công ty kể trên.
4. Tuy nhiên, trong đợt tăng IPO tăng vốn của GEL diễn ra Q4/2025, GEX không đăng ký mua dẫn đến **tỷ lệ sở hữu tại GEL giảm từ 80% xuống mức 70%.**

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	48,800
Upside:	+21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	40,100
Cổ phiếu LH (Triệu):	902.4
Vốn hoá (Tỷ VND):	36,547
Thanh khoản 30n (Triệu):	7.95
Sở hữu nước ngoài:	7.1%

ĐỊNH GIÁ (GEX không tham gia IPO Hạ Tầng Gelex dẫn đến tỷ lệ sở hữu giảm từ 80% về 70%)

Tỷ VND	Phương pháp	NAV	Lợi ích của GEX	Định giá mới	Định giá cũ	% mới/cũ
GEL		40,435		14,071	13,686	3%
Khu công nghiệp	RNAV	16,647		5,836	5,820	0%
Yên Mỹ		1,472	21%	311	416	-25%
Yên Phong II C		171	35%	60	211	-71%
Thuận Thành I		4,014	35%	1,415	1,309	8%
Phú Hà I		1,375	35%	484	648	-25%
Tiến Hải - Thái Bình		1,759	35%	620	651	-5%
Phong Điền Huế		460	35%	162	196	-17%
Hải Yên		659	35%	232	303	-23%
Yên Phong MR		205	35%	72	211	-66%
Dốc Đá Trắng		493	21%	104	72	44%
Sông Công 2		529	35%	186	77	141%
Trấn Yên		206	35%	72	57	27%
Các KCN khác		402	35%	142	162	-13%
Long Sơn	Book value	2,640	35%	930	1,382	-33%
Mariel	Book value	490	35%	173	113	53%
Titan Hải Phòng	Book value	1,774	49%	872	342	155%
BĐS đầu tư		4,445		1,567	2,129	-26%
Angsana Vân Hải	Cap rate	711	35%	251	431	-42%
Khác	Book value	3,734	35%	1,316	1,698	-22%
BĐS nhà ở (226 Lê Lai, Hải Phòng)	Book value	2,200	70%	1,544	342	351%
Vật liệu xây dựng	DCF	12,482	25%	3,079	2,332	32%
VCW	DCF	4,660	44%	2,045	3,063	-33%
GEE	DCF	36,574	~ 73%	26,823	28,904	-7%
Tài sản công ty mẹ quản lý		10,493		9,637	10,019	-4%
BĐS đầu tư	Cap rate	3,725		2,869	3,184	-10%
Fairmont		1,891	100%	1,891	1,717	10%
Melia Hanoi Tower		1,088	21%	232	347	-33%
GELEX Tower		747	100%	747	1,120	-33%
Công ty liên kết		6,768	100%	6,768	6,835	-1%
EIB	PB 2.0x	4,098		4,098	4,098	0%
Titan corporation	Book Value	623		623	623	0%
Khác	Book Value	2,047		2,047	2,114	-3%
(+) Tiền và đầu tư công ty mẹ				3,934	3,016	30%
(-) Nợ vay công ty mẹ				8,836	7,764	14%
Tổng giá trị VCSH				44,063	48,018	-8%
Số lượng cổ phiếu (triệu)				902.4	902.4	0%
Giá mục tiêu				48,800	53,200	-8%
Giá hiện tại				40,100		
Tỷ suất cổ tức				1%		
Upside				21%		

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ: MUA

Giá mục tiêu: 48,800

Upside: +21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,100

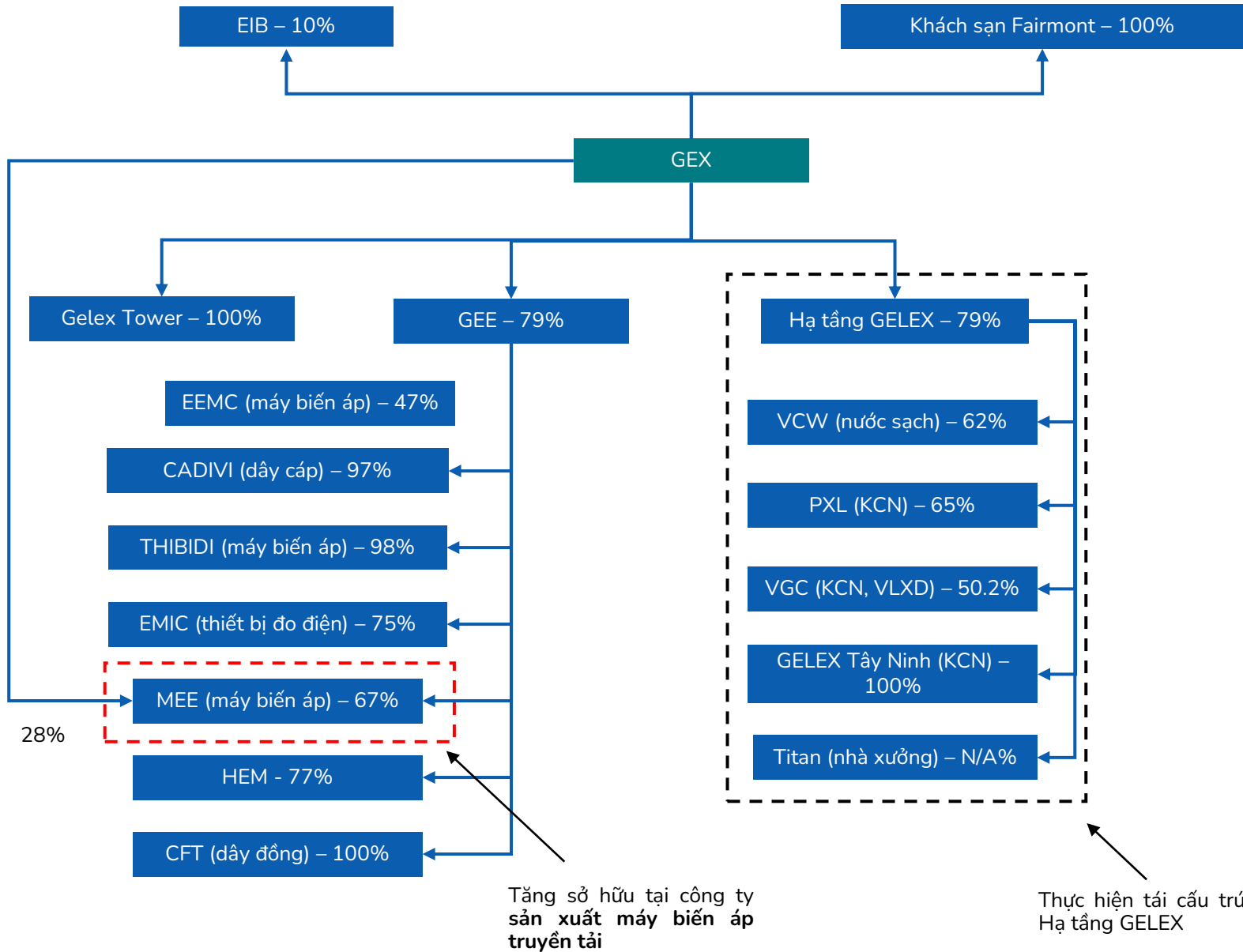
Cổ phiếu LH (Triệu): 902.4

Vốn hoá (Tỷ VND): 36,547

Thanh khoản 30n (Triệu): 7.95

Sở hữu nước ngoài: 7.1%

Cấu trúc sở hữu chính của công ty GEX (thời điểm Q4/2025) – theo BCTC Q4/2025



BÁO CÁO CẬP NHẬT

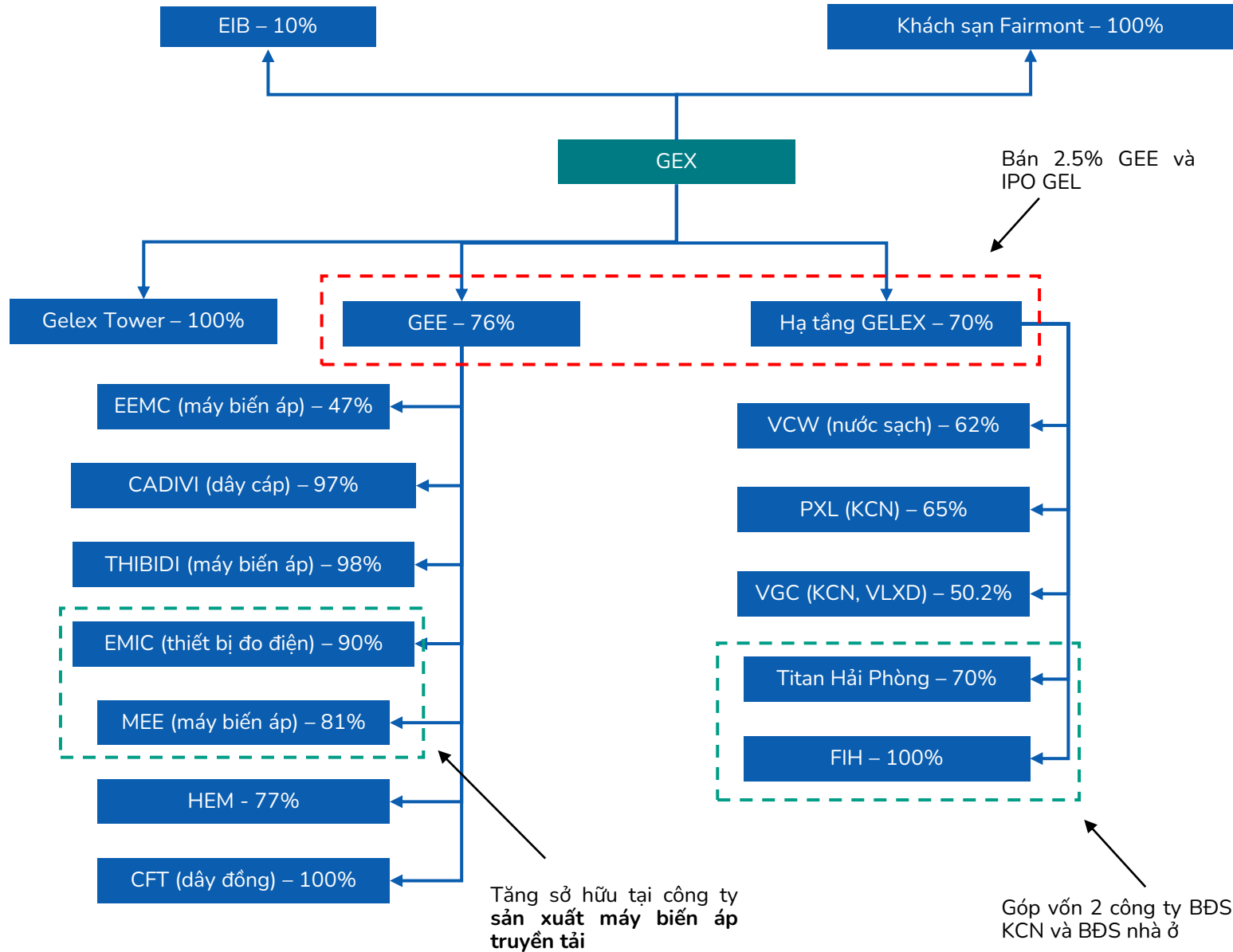
10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 48,800
Upside: +21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,100
Cổ phiếu LH (Triệu): 902.4
Vốn hoá (Tỷ VND): 36,547
Thanh khoản 30n (Triệu): 7.95
Sở hữu nước ngoài: 7.1%

Cấu trúc sở hữu chính của công ty GEX (thời điểm Q1/2026) – theo BCTN 2025



BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 48,800
Upside: +21%

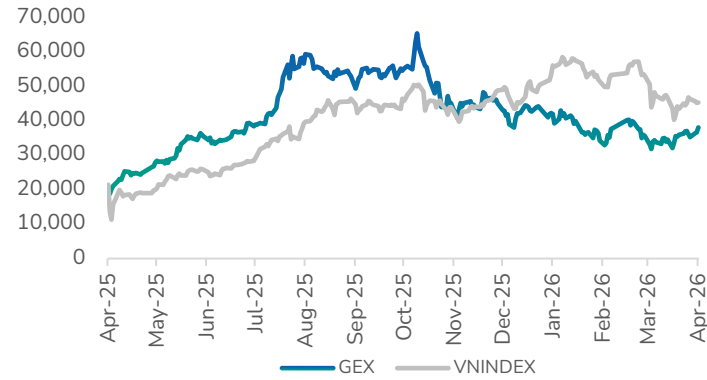
Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,100
Cổ phiếu LH (Triệu): 902.4
Vốn hoá (Tỷ VND): 36,547
Thanh khoản 30n (Triệu): 7.95
Sở hữu nước ngoài: 7.1%

KHUYẾN NGHỊ CỦA BSC

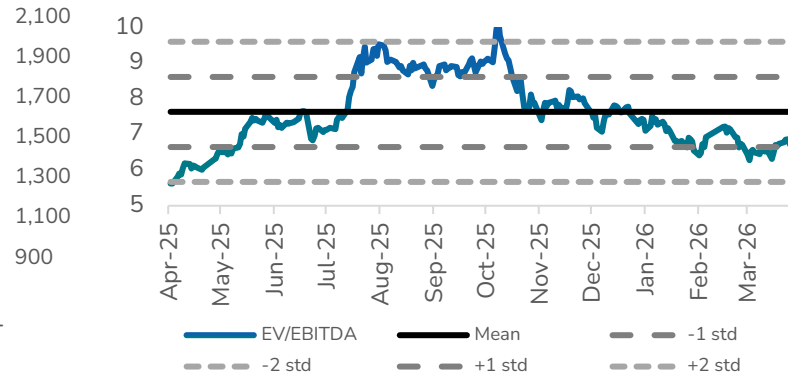
Mặc dù điều chỉnh giảm 8% định giá, tuy nhiên, giá cổ phiếu cũng đã điều chỉnh giảm 38% từ đỉnh gần nhất mở ra cơ hội **MUA** cổ phiếu GEX với giá mục tiêu năm 2026 đạt 48,800 VND/CP, upside +21% (so với giá tham chiếu ngày 10/04/2026) dự trên phương pháp định giá từng phần. Dự phóng LNST-CĐT5 2026 đạt 1,201 tỷ đồng (-19% YoY), cổ phiếu đang giao dịch ở mức P/E FW 2026 là 30.4x, tương đương với trung bình 2021 – 2025.

Hình 1: Giá cổ phiếu GEX và VnIndex VND/cổ phiếu



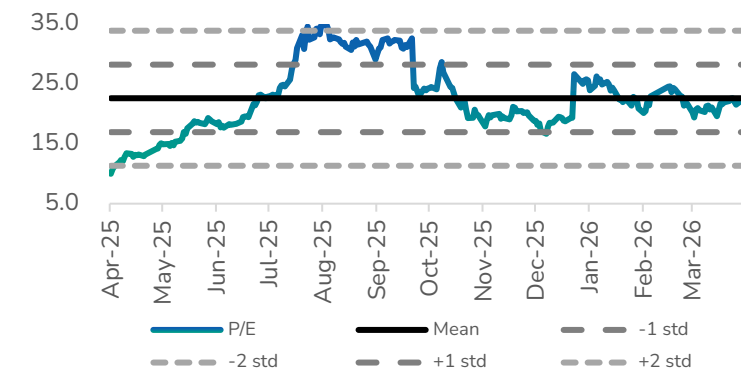
Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 2: Định giá EV/EBITDA của GEX Lần



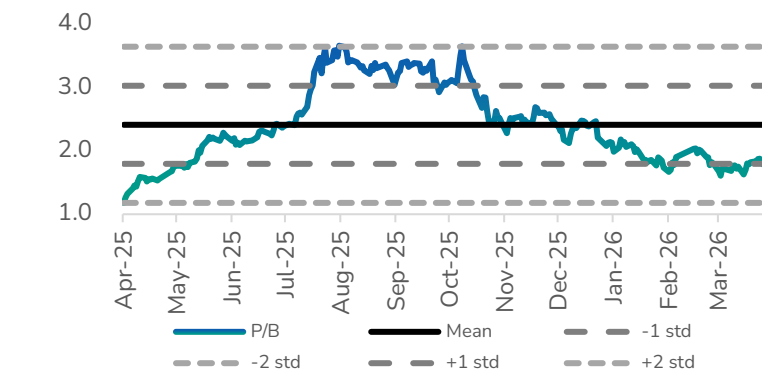
Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 3: Định giá P/E của GEX Lần



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 4: Định giá P/B của GEX Lần



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ: MUA
Giá mục tiêu: 48,800
Upside: +21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND): 40,100
Cổ phiếu LH (Triệu): 902.4
Vốn hoá (Tỷ VND): 36,547
Thanh khoản 30n (Triệu): 7.95
Sở hữu nước ngoài: 7.1%

DỰ PHÓNG NĂM 2026 - 2027

(Tỷ VND)	2025	%YoY	2026F mới	%YoY	2027F	%YoY
Doanh thu thuần	39,519	17%	43,081	9%	45,844	6%
Thiết bị điện	25,028	21%	26,877	7%	28,870	7%
Vật liệu XD	8,630	12%	8,978	4%	9,771	9%
BĐS KCN	3,892	-2%	3,661	-6%	3,643	-1%
Điện và nước	1,291	13%	1,736	34%	1,901	10%
Khách sạn, NOXH	601	124%	1,829	204%	1,659	-9%
Lãi gộp	8,429	25%	9,147	9%	9,931	9%
Doanh thu tài chính	1,256	-16%	922	-27%	959	4%
Chi phí tài chính	1,768	5%	2,319	31%	2,463	6%
-Lãi vay	1,183	10%	1,876	59%	2,020	8%
Chi phí bán hàng	1,429	12%	1,558	9%	1,658	6%
Chi phí QLDN	2,066	18%	2,197	6%	2,338	6%
Lãi từ HĐKD	4,422	25%	3,996	-10%	4,431	11%
LNTT	4,636	28%	4,146	-11%	4,581	10%
Thuế	1,679	78%	1,060	-37%	1,179	11%
LNST	2,957	11%	3,087	4%	3,402	10%
CĐTTS	1,482	43%	1,886	27%	2,106	12%
LNST-CĐTTS	1,475	-10%	1,201	-19%	1,296	8%

		Thay đổi		Thay đổi		Thay đổi
Tỷ lệ SGA/Doanh thu	8.8%	-0.1%	8.7%	-0.1%	8.7%	0.0%
Biên gộp	21.3%	1.3%	21%	-0.1%	22%	0.4%
Thiết bị điện	16.0%	1.8%	16.5%	0.5%	17.0%	0.5%
Vật liệu XD	14.4%	0.3%	17.1%	2.7%	17.8%	0.8%
BĐS KCN	61%	-2.3%	54.3%	-7.0%	53.1%	-1.1%
Điện và nước	75%	44.9%	50.7%	-23.8%	52.0%	1.3%

Nguồn: BSC Research, GEX

BÁO CÁO CẬP NHẬT

10/04/2026 – HSX: GEX

KHUYẾN NGHỊ:	MUA
Giá mục tiêu:	48,800
Upside:	+21%

Thông tin doanh nghiệp

Giá hiện tại (VND):	40,100
Cổ phiếu LH (Triệu):	902.4
Vốn hoá (Tỷ VND):	36,547
Thanh khoản 30n (Triệu):	7.95
Sở hữu nước ngoài:	7.1%

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng mức sinh lời kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và giá đóng cửa ngày khuyến nghị của chứng khoán cộng với tỷ suất cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA MẠNH	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 30% trở lên
MUA	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ 15% đến 30%
NẮM GIỮ	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm từ -10% đến 15%
BÁN	Tổng mức sinh lời kỳ vọng trong 1 năm thấp hơn -10%

Thông tin liên hệ - Trung tâm phân tích Nghiên cứu

Phan Quốc Bửu

Quyền phụ trách Trung tâm Phân tích Nghiên cứu

Buupq@bsc.com.vn

Bùi Nguyên Khoa

P. Giám đốc Trung tâm PTNC

Ví mô – Thị Trường

Khoabn@bsc.com.vn

Nguyễn Thị Cẩm Tú

Quyền trưởng nhóm Trung tâm PTNC

Ngành – Doanh nghiệp

Tuntc@bsc.com.vn

Nhóm Ngân hàng, Tài chính

Đoàn Minh Trí

Chuyên viên phân tích

Tridm@bsc.com.vn

Nhóm Bất Động Sản, VLXD

Phạm Quang Minh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp

Minhpq@bsc.com.vn

Lâm Việt

Chuyên viên phân tích cao cấp

Vietl@bsc.com.vn

Vũ Công Hoàng Duy

Chuyên viên phân tích

Duyvch@bsc.com.vn

Nhóm Dầu khí, Điện, Phân bón – Hoá chất

Lưu Thuỳ Linh

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp

Linhlt2@bsc.com.vn

Nguyễn Dân Trường

Chuyên viên phân tích

Truongnd@bsc.com.vn

Nhóm Bán lẻ, Xuất khẩu, Logistics

Phạm Thị Minh Châu

Trưởng nhóm, Chuyên viên phân tích cao cấp

Chauptm@bsc.com.vn

Trần Lâm Tùng

Chuyên viên phân tích

Tungtl@bsc.com.vn

Trần Nguyên Tường Huy

Chuyên viên phân tích

Huytnt@bsc.com.vn

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

© 2025 BIDV Securities Company, All rights reserved. Unauthorized access is prohibited.

